

BỘ THƯƠNG MẠI

Số :258 1 /2005/QĐ-BTM

p. chủ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan năm 2005
đối với hai mặt hàng có xuất xứ từ Lào với thuế suất thuế nhập khẩu 0%**

BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI

Căn cứ Bản Thỏa thuận giữa Bộ Thương mại CHXHCN Việt Nam và Bộ Thương mại CHDCND Lào về các mặt hàng được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu Việt-Lào, ký ngày 28 tháng 7 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thương mại;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 4672/VPCP-QHQT ngày 19 tháng 8 năm 2005 về việc phê duyệt Thỏa thuận với Bộ Thương mại Lào về các mặt hàng Việt, Lào được hưởng ưu đãi về thuế suất thuế nhập khẩu,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Chỉ định các doanh nghiệp nêu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan năm 2005 các mặt hàng gạo, lá và cọng thuốc lá, có xuất xứ từ Lào, với thuế suất thuế nhập khẩu 0% theo các hợp đồng nhập khẩu ký với các doanh nghiệp đầu mối của Lào thông báo tại Phụ lục II đính kèm.

Điều 2. Hàng hoá nhập khẩu của các doanh nghiệp nêu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu trong hạn ngạch thuế quan 0% với điều kiện được thông quan qua các cửa khẩu quy định trong Bản Thỏa thuận giữa Bộ Thương mại CHXHCN Việt Nam và Bộ Thương mại CHDCND Lào (nêu tại Phụ lục III đính kèm) và nằm trong tổng số lượng hạn ngạch thuế quan năm 2005. Thủ tục nhập khẩu hàng hoá với thuế suất ưu đãi được giải quyết tại hải quan cửa khẩu nơi làm thủ tục nhập khẩu hàng hoá theo nguyên tắc trừ lùi tự động (tổng số lượng hạn ngạch thuế quan trừ đi số lượng hàng nhập khẩu của từng mặt hàng có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá mẫu S - C/O form S, được cơ quan có thẩm quyền của CHDCND Lào cấp theo quy định).

Hàng nhập khẩu vượt quá tổng số lượng hạn ngạch thuế quan sẽ áp dụng mức thuế suất giảm 50% như quy định đối với các mặt hàng thuộc danh mục I, Điều 1 Quyết định 60/2005/QĐ-BTC ngày 31 tháng 8 năm 2005 của Bộ Tài chính hoặc mức thuế suất MFN đối với các mặt hàng thuộc diện áp dụng hạn ngạch thuế quan khác.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và có hiệu lực đến 31 tháng 12 năm 2005.

Điều 4. Các doanh nghiệp nêu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này chịu trách nhiệm thực hiện và báo cáo kết quả về Bộ Thương mại, chậm nhất là ngày 31 tháng 12 năm 2005.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó thủ tướng Chính phủ,
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ,
- UBND các tỉnh, T.P trực thuộc TW,
- Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội,
- Văn phòng TW và Ban Kinh tế TW,
- Viện KSND tối cao.
- Tòa án ND tối cao,
- Cơ quan TW của các Đoàn thể,
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản)
- Công báo,
- Bộ Thương mại: Bộ trưởng, các Thứ trưởng
các Vụ, Cục, các đơn vị trực thuộc
- Các doanh nghiệp nêu tại Phụ lục I ban hành kèm
theo Quyết định này.
- Lưu : VT, XNK

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phan Thế Ruệ



PHỤ LỤC I

SÁCH DOANH NGHIỆP ĐẦU MỐI NHẬP KHẨU THEO HẠN NGÁCH THUẾ QUAN NĂM 2005 HAI MẶT HÀNG CÓ XUẤT XỨ TỪ LÀO

(Bản hành kèm theo Quyết định số **2581** /2005/QĐ-BTM ngày **29/10/2005** của Bộ trưởng Bộ Thương mại)

TT	MẶT HÀNG, DOANH NGHIỆP	TỔNG LƯỢNG HẠN NGÁCH NĂM 2005	MÃ SỐ HS CỦA HÀNG HOÁ
	I- Gạo các loại	15.000 tấn	1006.30.11, 1006.30.12, 1006.30.13, 1006.30.14 1006.30.19, 1006.30.30, 1006.30.61, 1006.30.62 1006.30.63, 1006.30.64, 1006.30.69
1	Tổng công ty Lương thực Miền Bắc		
2	Công ty Lương thực Thanh Nghệ Tĩnh		
3	Công ty Thương mại Quảng Trị		
4	Công ty Đầu tư Hợp tác Kinh tế Việt Lào		
5	Công ty Thương mại Tổng hợp Miền Núi Quảng Trị		
6	Siêu thị Lào *		
7	Công ty cổ phần Nông sản Xuất nhập khẩu Tổng hợp Nghệ An		
	II- Lá và công thuốc lá	1.500 tấn	2401.10.10, 2401.10.20, 2401.20.10 2401.20.40, 2401.30.10
1	Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam		
2	Công ty Thuốc lá Bến Thành		
3	Tổng công ty Khánh Việt		

* Ghi chú: Siêu thị Lào chỉ được nhập khẩu gạo để bán trong Siêu thị, không được phép bán ra thị trường.



PHỤ LỤC II

DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP ĐƯỢC BỘ THƯƠNG MẠI LÀO CHỈ ĐỊNH XUẤT KHẨU CÁC MẶT HÀNG THEO HẠN NGÁCH THUẾ QUAN SANG VIỆT NAM NĂM 2005

(Ban hành kèm theo Quyết định số **2581**/QĐ-BTM
ngày **26** tháng 10 năm 2005 của Bộ Thương mại)

SỐ TT	MẶT HÀNG, DOANH NGHIỆP	ĐỊA CHỈ
	I- Lá và công thuốc lá	
1	Công ty Thuốc lá Lào (Lao Tabacco Limited)	Km8, đường Thaduea, thủ đô Vientiane Tel : (856-21) 352708 - 352527 - 323144
	II- Gạo	
1	Công ty Quốc doanh Lào XNK (Societe Lao Import - Export)	Ban Hatsady Tay, Muong Chanthabouly, thủ đô Vientiane Tel : 856.21.215043; Fax : 856.21.217045
2	Công ty PhouPhet XNK (Phouphet Import - Export Co., Ltd)	177/1 Ban Anou, thủ đô Vientiane Tel : 856.21.251222
3	Công ty Quốc doanh XNK lương thực Vientiane (State Food Stuffs Vientiane Enterprise Import - Export)	Ban Phôn Mi Tay, Muong Viengkham, tỉnh Vientiane Tel : 856.23.431085
4	Công ty Thương mại XNK Xaysavang (Xaysavang Trading Import - Export)	Ban Anousone xay, Muong Paksan tỉnh Bolikhamxay Tel : 856.54.212215; Fax : 856.54.212215
5	Công ty Thương mại phát triển XNK (Xieng Khouang State Enterprise For Imprt - Export)	Ban Phonsavanh Tay, Muong Pek, quốc lộ 7, tỉnh Xiengkhouang; Tel : 856.61.312170
6	Công ty Thương mại tư nhân Xaixamone (Xaixamone Export - Import Commercial company)	Ban Densavanh, Muong SèPôn, tỉnh Savannakhet Tel : (856-20) 2312552 - 8567987
7	Công ty Thương mại XNK Bouasavanh (Bouasavanh trading Import - Export)	Ban Paksoung, Muong Xoong Khone, tỉnh Savannakhet Tel : Tel : 856.41.530011

SỐ TT	MẶT HÀNG, DOANH NGHIỆP	ĐỊA CHỈ
8	Công ty Quốc doanh phát triển nông thôn XNK (Sekong Rural Development Export - Import Company)	Ban Phôn May Houa muong, Muong Lamam, tỉnh Sekong Tel : (856-38) 211105 - 211302; DD : (856-20) 9837011 - 5737529
9	Công ty Thương mại XNK (Import - Export company, Sekong province, Lao P.D.R)	Ban Wat Luang, Muong Lamam tỉnh Sekong Tel : 856.20.5638251
10	Tập đoàn sản xuất và chế biến nông sản (Lao Agro Processing Group)	Bản Noong Bon, đường Thạt Luồng - thủ đô Vientiane Tel : 856.21.812094; Fax : 856.21.414922
11	Công ty XNK Thương mại Phan Phet (Phan Phet Trading Import - Export Co. Ltd)	Đường Thà đưà, Huyện Hài Xai Phong, VC Tel : 856.21.812094, DD : 856.20.9901666
12	Doanh nghiệp XNK tư nhân Phanavanh (Societkhen Phanavanh Import - Export)	Đường Phetxalath, 198/2 Bản Xay nhà phum- Huyện Khan thabuli Tel : 856.41.212351; DD : 856.20.5540671 Fax : 856.41.251217
13	Công ty Thương mại quốc doanh (Trading State Company)	Bản Nakokpho, huyện Salavan Tel : 856.34.211078
14	Công ty Thương mại Vàng Vorn (Vang Vean Trading Company)	Bản Nakokpho, huyện Salavan Tel : 856.34.211079
15	Công ty Thương mại XNK Xayxana (Xayxana Import - Export Trading Co. Ltd)	Bản Thà Luồng, huyện Pakse Tel/Fax : 856.31.252919; DD : 856.20.576



PHỤ LỤC III

Phụ lục này kèm theo Quyết định số **2581** /2005/QĐ-BTM
ngày **26** tháng 10 năm 2005 của Bộ Thương mại)

1. Các cặp cửa khẩu quốc tế :

- 1.1. Na Mèo (Thanh Hóa) - Nậm Xôi (Hủa Phăn)
- 1.2. Nậm Cắn (Nghệ An) - Nậm Cắn (Xiêng Khoảng)
- 1.3. Cầu Treo (Hà Tĩnh) - Nậm Phao (Bolikhamsay)
- 1.4. Cha Lo (Quảng Bình) - Na Phầu (Khăm Muôn)
- 1.5. Lao Bảo (Quảng Trị) - Đen Sa vẳn (Savannakhet)

2. Các cặp cửa khẩu quốc gia :

- 2.1. Tây Trang (Điện Biên) - Sốp Hùn (Phong Salỳ)
- 2.2. Chiềng Khương (Sơn La) - Bản Đán (Hủa Phăn)
- 2.3. Lóng Sập (Sơn La) - Pa Háng (Hủa Phăn)
- 2.4. La Lay (Thừa Thiên - Huế) - La Lay (Salavăn)
- 2.5. Bờ Y (Kon Tum) - Phu Cưa (Attapư)

3. Các cặp cửa khẩu cấp tỉnh đã được Bộ Thương mại Cộng hòa XNKC Việt Nam và các Bộ Thương mại Cộng hòa DCND Lào cho thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu

- 3.1. Tén Tân (Thanh Hóa) - Sỏm Vẳn (Hủa Phăn)
- 3.2. Thanh Thủy (Nghệ An) - Nậm On (Bolikhamsay)
- 3.3. Ka Ròng (Quảng Bình) - Noong Mạ (Khăm Muôn)